

Bản án số: **74/2021/HS-PT**
Ngày: 28-5-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Văn Thuần**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Sanh Hiền**

Ông **Nguyễn Thành Quang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Nghĩa Biên** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thị Bích V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Bích V, sinh năm 1981 tại An Giang; Nơi cư trú: Số 6/12A Khóm HT, phường MT, thành phố LX, tỉnh An Giang; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Giới tính: Nữ; Con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Lê Thị N, có chồng là Mã Thanh Q, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021 được cho bảo lãnh tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/01/2019 Lê Thị Bích V đến nhà nghỉ DH 3, thuộc ấp SĐ, xã VHH, huyện CT, tỉnh Kiên Giang để thuê phòng nghỉ. Tại đây, V thấy ông Lê

Đại Đ là người quản lý nhà nghỉ có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại PCX màu đen, biển kiểm soát 68B1 – 020.36 nên V hỏi thuê với giá 150.000đồng/ngày thì ông Đ đồng ý, ngày 18/01/2019 V đem xe trả lại cho ông Đ (trả tiền thuê xe 450.000 đồng cho ông Đ). Đến ngày 19/01/2019 V tiếp tục thuê xe của ông Đ rồi điều khiển xe đến tỉnh An Giang, sau đó qua cửa khẩu Vĩnh Gia biên giới Campuchia để đánh bạc. Do thua hết số tiền của mình đem theo nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe đã thuê của ông Đ. Sau đó, V đem xe mô tô biển kiểm soát 68B1 – 020.36 đến tiệm cầm đồ SAMSOPHEA trên lãnh thổ Campuchia cầm với giá 15.000.000 đồng, V đem số tiền vừa cầm xe được vào Casino 666 thuộc địa bàn Campuchia đánh bạc và thua hết số tiền trên.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Thị Bích V bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định truy nã đối với Lê Thị Bích V. Đến ngày 30/12/2020 bị cáo V đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số: 09 ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, Kiên Giang kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại PCX màu đen, biển kiểm soát 68B1 – 020.36 có giá trị tại thời điểm tháng 01 năm 2019 có giá trị là 13.529.500 đồng (Mười ba triệu năm trăm hai mươi chín ngàn năm trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lê Đại Đ yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền 35.000.000 đồng cho ông, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Đ và đã bồi thường xong nên không xem xét.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2021/HS-ST, ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Lê Thị Bích V** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. *Áp dụng:* Điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Bích V 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 30/12/2020 cho đến ngày 08/01/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 24/3/2021, bị cáo Lê Thị Bích V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa: Về tội danh, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự có căn cứ và đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đầu thú về hành vi phạm tội của mình từ đó xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng hành vi phạm tội. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào ngày 16/01/2019 Lê Thị Bích V đến nhà nghỉ “DH 3” trú tại ấp SĐ, xã VHH, huyện CT, tỉnh Kiên Giang để thuê phòng nghỉ. Tại đây, V hỏi thuê ông Lê Đại Đ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại PCX biển số 68B1-020.36 với giá 150.000 đồng/ngày thì ông Đ đồng ý, đến ngày 18/01/2019 V đem xe đến trả và đưa cho ông định 450.000 đồng. Đến ngày 19/01/2019 V tiếp tục thuê xe của ông Đ đi đến An Giang để qua cửa khẩu Vĩnh Gia biên giới Campuchia đánh bạc. Do thua hết tiền nên V đem chiếc xe ông Đ đi cầm được 15.000.000 đồng rồi tiếp tục đi vào Casino đánh bạc dẫn đến thua hết số tiền trên. Theo kết quả định giá thì chiếc xe mà V chiếm đoạt của ông Đ có giá trị là 13.529.500 đồng. Sau đó Lê Thị Bích V bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành ra quyết định truy nã đối với Lê Thị Bích V. Đến ngày 30/12/2020 bị cáo V đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đầu thú về hành vi phạm tội của

mình. Do đó bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Bích V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên cấp sơ thẩm nhận định bị cáo phạm tội ở điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS, đến phần quyết định lại áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS là chưa đúng, cần rút kinh nghiệm.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Sau khi án sơ thẩm xử xong, bị cáo Lê Thị Bích V có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng và phù hợp. Bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Bích V; giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

2. *Áp dụng:* Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Bích V** 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 30/12/2020 cho đến ngày 08/01/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1);
- VKS huyện (1);
- Tòa án huyện (1);
- Thi hành án hình sự huyện (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Thuận